

KẾ HOẠCH
Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng
phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở và Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 22/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026; trên cơ sở nhu cầu tập huấn của địa phương, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hướng dẫn, hỗ trợ các xã, phường nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở, đồng thời hoàn thành các nội dung về bồi dưỡng nguồn nhân lực trong đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

- Trực tiếp hỗ trợ các đơn vị để đạt tỷ lệ từ 90% trở lên đối với tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật (theo nội dung 3, Chỉ tiêu 6 thuộc Tiêu chí 2) và hòa giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải (theo nội dung 2, Chỉ tiêu 4 thuộc Tiêu chí 3 quy định tại Phụ lục I Thông tư số 15/2025/TT-BTP).

- Cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, vận dụng và xử lý tình huống hòa giải; trao đổi, tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện cho các địa phương hoàn thiện hồ sơ, tài liệu chứng minh kết quả thực hiện chỉ tiêu năm 2026.

2. Yêu cầu

- Nội dung thiết thực, sát nhu cầu của từng địa phương; chú trọng hướng dẫn thực hành, xử lý tình huống và giải đáp vướng mắc; tổ chức khảo sát, đúng thành phần, tiết kiệm, hiệu quả.

- Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát tổng số tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên hiện có và số đã được tập huấn, bồi dưỡng; ưu tiên cử người chưa được tập huấn, bồi dưỡng, bảo đảm đủ số lượng để đạt mức tối thiểu 90% tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ.

II. NỘI DUNG, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Nội dung tập huấn

- Nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở và trao đổi, thảo luận các tình huống phát sinh trong thực tế.

2. Thành phần tham dự

a) Đối với Sở Tư pháp

Đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp, Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và công chức chuyên môn.

b) Đối với các xã, phường

Đại diện lãnh đạo: Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, phường; công chức được giao tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở; tuyên truyền viên pháp luật; hòa giải viên ở cơ sở (khoảng 120 đại biểu/hội nghị).

Lưu ý: Số lượng tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên tham dự do Ủy ban nhân dân từng địa phương rà soát, xác định trên cơ sở nhu cầu thực tế và phối hợp với Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật để thống nhất phương án bố trí hội trường, tài liệu.

3. Thời gian, địa điểm tổ chức

STT	Đơn vị	Thời gian	Địa điểm
1	Xã Phan Ngọc Hiển	Lúc 08 giờ 30 phút, ngày 06/10/2026 (thứ Ba)	Hội trường UBND Xã Phan Ngọc Hiển
2	Xã Hưng Mỹ	Lúc 08 giờ, ngày 07/10/2026 (thứ Tư)	Hội trường UBND xã Hưng Mỹ
3	Xã Phú Tân	Lúc 08 giờ, ngày 08/10/2026 (thứ Năm)	Hội trường UBND Xã Phú Tân
4	Pường Bạc Liêu	Lúc 08 giờ, ngày 09/10/2026 (thứ Sáu)	Hội trường UBND phường Bạc Liêu
5	Pường Giá Rai Xã Phong Thạnh	Lúc 08 giờ, ngày 13/10/2026 (thứ Ba)	Hội trường Đảng ủy Phường Giá Rai

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn kinh phí thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật đã được cấp có thẩm quyền giao cho Sở Tư pháp.

Đối với đại biểu là tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, Sở Tư pháp hỗ trợ chi phí đi lại theo quy định hiện hành và trong phạm vi dự toán được giao.

2. Các đơn vị cử đại biểu tham dự chịu trách nhiệm chi trả chi phí và các chế độ khác cho đại biểu thuộc đơn vị mình theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Cử đại biểu tham dự Hội nghị tập huấn theo thành phần, số lượng, thời gian nêu tại phần II Kế hoạch này; Danh sách đại biểu tham dự Hội nghị tập huấn gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 29/9/2026** để tổng hợp, bố trí công tác tổ chức (đồng thời gửi file mềm qua ứng dụng Zalo theo số điện thoại 0944.537.037). .

- Riêng đối với Ủy ban nhân dân các xã: Phan Ngọc Hiền, Hưng Mỹ, Phú Tân, phường Bạc Liêu và phường Giá Rai, trân trọng đề nghị phối hợp bố trí hội trường; cử đầu mối phối hợp với Sở Tư pháp trong công tác chuẩn bị, tổ chức Hội nghị tập huấn; đồng thời tạo điều kiện về cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác để Hội nghị tập huấn được tổ chức bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2. Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật

Chủ trì tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chuẩn bị nội dung, sắp xếp chương trình; tổ chức hội nghị; chuẩn bị tài liệu, cấp phát tài liệu cho đại biểu; cấp phát kinh phí hỗ trợ đại biểu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; dự toán kinh phí và các chi phí khác; thực hiện, thanh quyết toán đúng quy định. Phối hợp với các đơn vị, địa phương bố trí địa điểm tổ chức hội nghị; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả tổ chức tập huấn; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Văn phòng Sở

Phối hợp với Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện cần thiết khác phục vụ tổ chức các hội nghị tập huấn theo quy định.

Kế hoạch này thay cho Giấy mời. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp (qua đồng chí Hứa Thị Nguyên, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, điện thoại 0947.444.927) để được phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở (để chỉ đạo);
- UBND các xã, phường theo mục II Kế hoạch);
- Chánh Văn phòng Sở, Kế toán Sở;
- Lưu: VT, PBGDPL_(toàn).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Ngọc